**PHỤ LỤC V**

MẪU QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC TÀI NGUYÊN NƯỚC  
*(Kèm theo Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/ UBND TỈNH ...** -------------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ………./…………… | *………., ngày ... tháng ... năm ..…...* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt *(hoặc điều chỉnh)* tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của *(tên chủ giấy phép)*, khai thác nguồn *(nước mặt/nước dưới đất)* công trình ……..**

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/CƠ QUAN PHÊ DUYỆT TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC TÀI NGUYÊN NƯỚC**

*Căn cứ**[Luật Tài nguyên nước](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Luat-tai-nguyen-nuoc-2012-142767.aspx" \t "_blank) ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định .... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.... (trường hợp cơ quan phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là Bộ Tài nguyên và Môi trường)/**[Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-To-chuc-Hoi-dong-nhan-dan-va-Uy-ban-nhan-dan-2003-11-2003-QH11-51688.aspx" \t "_blank) (trường hợp cơ quan phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước là UBND cấp tỉnh);*

*Căn cứ Nghị định số ……. ngày …. tháng .... năm ... của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước ……………………………………………………..*

*Căn cứ ……………………………………………………..……………………………………………*

*Căn cứ Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (hoặc văn bản đề nghị điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác) của (tên chủ giấy phép) và hồ sơ kèm theo....;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước/Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt (hoặc điều chỉnh) tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của (tên chủ giấy phép địa chỉ, mã số thuế) theo Giấy phép khai thác, sử dụng (nước mặt/nước dưới đất) số.... (số giấy phép), ngày... tháng... năm... do (tên cơ quan cấp giấy phép) cấp/các giấy phép khai thác, sử dụng (nước mặt/nước dưới đất), với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: …………………………………………………

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: ………………………………………………….

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: ……………………………………………………

4. Giá tính tiền cấp quyền cho từng mục đích sử dụng: ……………………………………

5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: …………………………………………………….

6. Tổng số tiền phải nộp:.... (ghi bằng chữ): …………………………………………………

- Số tiền phải nộp cho từng mục đích: ……………………………………………………..

- Số tiền phải nộp theo năm: ………………………………………………………………….

+ Số tiền phải nộp năm đầu (từ ngày ... đến ngày...) là: ……………………………………

+ Số tiền phải nộp hằng năm của các năm tiếp theo là: ……………………………………

+ Số tiền phải nộp năm cuối là (từ ngày ... đến ngày...) là: …………………………………

- ……………………………………………………………………………………………………

7. Phương án nộp tiền: ……………………………………

8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục thuế ………………………………………………………………………………………………………

9. Các nội dung quy định khác (nếu cần): ……………………………………………………..

**Điều 2.** Quy định cụ thể trách nhiệm của Cục Thuế địa phương nơi có công trình khai thác tài nguyên nước …………..; quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc nộp, báo cáo …………………………………………………………………..………………………………………

**Điều 3.** Quy định về thời điểm hiệu lực và trách nhiệm thi hành của các cơ quan, chủ giấy phép và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành Quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - (Tên chủ giấy phép); - Cơ quan trình; - Cục thuế tỉnh/thành phố nơi có công trình khai thác tài nguyên nước; - …………………..; - Lưu: VT, VP, … cơ quan trình. | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN PHÊ DUYỆT/ TM. CƠ QUAN PHÊ DUYỆT** *(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)* |